

MẪU SỐ 10

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-TANDTC ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾
CQ BAN HÀNH VĂN BẢN.....⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của.....⁽³⁾
(lần đầu)

.....⁽⁴⁾

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-TANDTC ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Tòa án nhân dân;

Căn cứ.....⁽⁵⁾;

Xét đơn khiếu nại ngày/...../..... của.....⁽³⁾

Địa chỉ.....

1. Nội dung khiếu nại:.....⁽⁶⁾

2. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại.....⁽⁷⁾

3. Kết quả đối thoại (nếu có).....⁽⁸⁾

4. Kết luận.....⁽⁹⁾

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.⁽¹⁰⁾

Điều 2.⁽¹¹⁾

Điều 3. Trong thời hạn..... ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại,.....⁽³⁾ có quyền khiếu nại đến.....⁽¹²⁾ hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Các ông (bà).....⁽¹³⁾ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-⁽¹⁴⁾;
-⁽¹⁵⁾;
-⁽¹⁶⁾;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

-
- (1) Tên cơ quan Tòa án cấp trên trực tiếp.
 - (2) Tên cơ quan Tòa án ra quyết định giải quyết khiếu nại.
 - (3) Họ tên người khiếu nại (hoặc tên cơ quan, tổ chức khiếu nại).
 - (4) Chức danh người ra quyết định giải quyết khiếu nại.
 - (5) Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành quyết định giải quyết khiếu nại.
 - (6) Ghi rõ từng nội dung khiếu nại.
 - (7) Ghi rõ từng nội dung đã được xác minh để làm rõ nội dung khiếu nại.
 - (8) Ghi rõ kết quả đối thoại.
 - (9) Nêu rõ căn cứ pháp luật (viện dẫn các điều khoản của văn bản pháp luật) để đưa ra kết luận về từng nội dung khiếu nại; kết luận rõ từng nội dung khiếu nại là đúng, đúng một phần hay sai toàn bộ (nếu đúng một phần thì ghi cụ thể những nội dung đúng trong quyết định giải quyết khiếu nại).
 - (10) Giữ nguyên, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ một phần hay toàn bộ quyết định hành chính; tiếp tục thực hiện hoặc chấm dứt hành vi hành chính đã bị khiếu nại.
 - (11) Giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung khiếu nại.
 - (12) Người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai.
 - (13) Những người chịu trách nhiệm thi hành giải quyết khiếu nại và người khiếu nại (cơ quan, tổ chức khiếu nại).
 - (14) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp của người ra quyết định giải quyết khiếu nại.
 - (15) Người có quyền và nghĩa vụ liên quan; cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân đã chuyển khiếu nại đến (nếu có).
 - (16) Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao.